

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý 77/2026/TLST-HNGĐ ngày 09/3/2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Mai Thị Ánh N, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Tổ A, phường H, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1990

Nơi cư trú: SN C, đường Đ, tổ A, phường H (Hữu Nghị cũ), tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị Ánh N và anh Nguyễn Hoàng A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Ánh N và anh Nguyễn Hoàng A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Mai Thị Ánh N trực tiếp trông lom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Bảo A1, sinh ngày 02/9/2023 cho đến khi cháu A1 đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Giao cho anh Nguyễn Hoàng A trực tiếp trông lom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Hoàng Trọng H; sinh ngày 16/02/2019 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Các đương sự chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của người đó.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Các đương sự không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Mai Thị Ánh N tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001701 ngày 09 tháng 3 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Chị N được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PT;
- VKSND KV12-PT;
- Phong THADS KV12-PT;
- UBND p.Hoà Bình (Hữu Nghị cũ)
- Các đương sự vụ án
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thuý Hằng